

**Phẩm 77: THIÊN ĐẠT (1)**

Bấy giờ, Cụ thọ Thiên Hiện:

–Bạch Thế Tôn, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa các Đại Bồ-tát làm sao để hoàn toàn thông suốt thật tướng của các pháp?

Phật bảo:

–Thiên Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát giống như người được biến hóa không thực hành tất cả kết sử tham, sân si; không thực hành sắc uẩn cho đến thức uẩn; không thực hành nhãn xứ cho đến ý xứ; không thực hành sắc xứ cho đến pháp xứ; không thực hành nhãn giới cho đến ý giới; không thực hành sắc giới cho đến pháp giới; không thực hành nhãn thức giới cho đến ý thức giới; không thực hành nhãn xúc cho đến ý xúc; không thực hành các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; không thực hành địa giới cho đến thức giới; không thực hành nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; không thực hành các pháp do nhân duyên sinh ra; không thực hành vô minh cho đến lão tử; không thực hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; không thực hành bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; không thực hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; không thực hành ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; không thực hành pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; không thực hành chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; không thực hành Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; không thực hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; không thực hành bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; không thực hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; không thực hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; không thực hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; không thực hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; không thực hành ba mươi hai tướng tốt tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; không thực hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; không thực hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; không thực hành quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; không thực hành tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; không thực

hành quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; không thực hành trí Nhất thiết trí; không thực hành nội pháp, ngoại pháp; không thực hành tùy miên và các phiền não trói buộc; không thực hành pháp thiện, pháp ác; không thực hành pháp hữu ký, pháp vô ký; không thực hành pháp hữu lậu, pháp vô lậu; không thực hành pháp thế gian, pháp xuất thế gian; không thực hành pháp hữu vi, pháp vô vi; không thực hành Thánh đạo và kết quả của Thánh đạo; cũng giống như vậy lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa các Đại Bồ-tát hoàn toàn không thực hành đối với tất cả các pháp. Đó là hoàn toàn thông suốt thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, làm sao người biến hóa có thể tu Thánh đạo?

Phật dạy:

–Thiện Hiện, người được biến hóa nương vào việc tu Thánh đạo không nhiễm không tịnh, cũng chẳng luân hồi sinh tử trong các cõi.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa các Đại Bồ-tát làm sao hoàn toàn thông suốt tất cả các pháp đều không phải là việc thật?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Tất cả những người được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa ra có thật sự làm việc không, dựa vào việc thật này có nhiễm có tịnh và sự luân hồi sinh tử không?

Thiện Hiện đáp:

–Không thưa Thế Tôn, người được Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biến hóa ra chẳng có thật sự chút nào dựa vào việc ấy chẳng có nhiễm có tịnh và cũng không có việc luân hồi sinh tử.

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, cũng như vậy lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, các Đại Bồ-tát hoàn toàn thông suốt thật tướng của tất cả các pháp, thấu rõ các pháp đều không thật sự.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tất cả sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều như

huyễn hóa phải không? Tất cả nhãn xứ cho đến ý xứ đều như huyễn hóa phải không; tất cả sắc xứ cho đến pháp xứ đều như huyễn hóa phải không; tất cả nhãn giới cho đến ý giới đều như huyễn hóa phải không; tất cả sắc giới cho đến pháp giới đều như huyễn hóa phải không; tất cả nhãn xúc cho đến ý xúc đều như huyễn hóa phải không; tất cả các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra đều như huyễn hóa phải không; tất cả địa giới cho đến thức giới đều như huyễn hóa phải không; tất cả nhân duyên cho đến tăng thượng duyên đều như huyễn hóa phải không; tất cả các pháp do nhân duyên sinh ra đều như huyễn hóa phải không; tất cả vô minh cho đến lão tử đều như huyễn hóa phải không; tất cả Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa đều như huyễn hóa phải không; tất cả bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đều như huyễn hóa phải không; tất cả bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo đều như huyễn hóa phải không; tất cả pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện đều như huyễn hóa phải không; tất cả pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh đều như huyễn hóa phải không; tất cả chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều như huyễn hóa phải không; tất cả Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo đều như huyễn hóa phải không; tất cả tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ đều như huyễn hóa phải không; tất cả bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai đều như huyễn hóa phải không; tất cả bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân đều như huyễn hóa phải không; tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa đều như huyễn hóa phải không; tất cả năm loại mắt, sáu phép thần thông đều như huyễn hóa phải không; tất cả mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều như huyễn hóa phải không; tất cả ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ đều như huyễn hóa phải không; tất cả pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả đều như huyễn hóa phải không; trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đều như huyễn hóa phải không; tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của Phật đều như huyễn hóa phải không; tất cả pháp thiện, pháp ác, hoặc pháp hữu ký, pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu, pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian, pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi, pháp vô vi đều như huyễn hóa phải

không?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, các pháp như sắc... đều như huyễn hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả các pháp đều như huyễn hóa thì các pháp được biến hóa ra đều không thật; sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến không thật; hữu vi, vô vi do đó không tạp nhiễm, thanh tịnh, cũng không luân chuyển các nẻo sinh tử, cũng không theo pháp ấy được nghĩa giải thoát thì làm sao các Đại Bồ-tát có chỗ hành dụng thù thắng đối với hữu tình.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Xưa kia các Đại Bồ-tát lúc hành Bồ-tát đạo có thấy hữu tình có thể giải thoát khỏi các nẻo địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, người, trời không?

Thiện Hiện đáp:

–Không thưa Thế Tôn.

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Khi xưa lúc thực hành Bồ-tát đạo, các Đại Bồ-tát không thấy có hữu tình nào có thể thoát khỏi ba cõi. Vì sao vậy? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát thấy biết thông suốt tất cả các pháp đều như huyễn hóa, đều chẳng thật có.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu các Đại Bồ-tát thấy biết thông suốt các pháp đều như huyễn hóa, hoàn toàn chẳng có thật thì vì việc gì các Đại Bồ-tát tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa; vì việc gì mà tu hành bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; vì việc gì mà tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; vì việc gì mà tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; vì việc gì mà an trú vào pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; vì việc gì mà an trú vào chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì việc gì mà an trú vào Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; vì việc gì mà tu hành tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; vì việc gì mà tu hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; vì việc gì mà tu hành tất cả

pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì việc gì mà tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì việc gì mà tu hành mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; vì việc gì mà tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì việc gì mà tu hành trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì việc gì mà tu hành tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; vì việc gì mà tu hành quả vị Giác ngộ cao tột của Phật; vì việc gì mà đem lại sự thành tựu cho hữu tình, vì việc gì mà làm nghiêm tịnh cõi Phật?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, nếu các hữu tình tự thấu rõ tất cả pháp đều như huyễn hóa, hoàn toàn chẳng có thật thì các Đại Bồ-tát không cần phải trải qua ba vô số kiếp vì các hữu tình mà tu hành những hạnh khổ khó hành của Bồ-tát. Nhưng vì các hữu tình không thể thông suốt tất cả pháp đều như huyễn hóa, hoàn toàn chẳng có thật cho đến Đại Bồ-tát phải trải qua ba vô số kiếp vì các chúng sinh mà tu hành những hạnh khổ khó hành của Bồ-tát.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát không thể thông suốt tất cả pháp đều như huyễn hóa hoàn toàn chẳng có thật thì không cần phải trải qua ba vô số kiếp vì các hữu tình mà tu Bồ-tát hạnh, làm nghiêm tịnh cõi Phật, đem lại sự thành tựu cho hữu tình. Do Đại Bồ-tát thấu rõ như thật tất cả pháp đều như huyễn hóa hoàn toàn chẳng có thật nên vị ấy phải trải qua ba vô số kiếp vì các hữu tình tu sáu pháp Ba-la-mật-đa, nói rộng cho đến đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật và chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp hư huyễn, như mộng, như tiếng vang, như bóng dáng, như ảnh, như quang năng, như thành Càn-thát-bà, như sự biến hóa thì hữu tình được biến hóa ra trụ ở chỗ nào mà các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để cứu giúp họ ra khỏi?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, hữu tình được biến hóa ra trụ ở danh tướng phân biệt hư vọng, các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cứu giúp họ ra khỏi danh tướng phân biệt hư vọng ấy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, những gì là danh, những gì là tướng?  
Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, danh chỉ là khách, chỉ là giả bày ra để hiển đạt cái nghĩa cụ thể, nghĩa là đây gọi sắc, thọ, tưởng, hành, thức, đây gọi là nhãn xứ cho đến ý xứ, đây gọi là sắc xứ cho đến pháp xứ, đây gọi là nhãn giới cho đến ý giới, đây gọi là sắc giới cho đến pháp giới, đây gọi là nhãn thức giới cho đến ý thức giới, đây gọi là nam, đây gọi là nữ, đây gọi là nhỏ, đây gọi là lớn, đây gọi là địa ngục, đây gọi là bàng sinh, đây gọi là quỷ giới, đây gọi là người, đây gọi là trời, đây gọi là pháp lành, đây gọi là pháp ác, đây gọi là pháp hữu ký, đây gọi là pháp vô ký, đây gọi là pháp hữu lậu, đây gọi là pháp vô lậu, đây gọi là pháp thế gian, đây gọi là pháp xuất thế gian, đây gọi là pháp hữu vi, đây gọi là pháp vô vi, đây gọi là quả Dự lưu, đây gọi là Nhất lai, đây gọi là quả Bất hoàn, đây gọi là quả A-la-hán, đây gọi là Độc giác Bồ-đề, đây gọi là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát, đây gọi là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, đây gọi là phàm phu, đây gọi là Thanh văn, đây gọi là Độc giác, đây gọi là Bồ-tát, đây gọi là Như Lai.

Thiện Hiện, tất cả tên gọi như thế là biểu hiện của các nghĩa, chỉ là giả lập nên tất cả danh đều chẳng thật có. Các pháp hữu vi cũng chỉ có danh, do đó vô vi cũng chẳng có thật. Phàm phu ngu si vọng chấp ở trong đó. Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa với bi nguyện huân tập trong tâm, dùng phương tiện thiện xảo giáo hóa giúp xa lìa vọng chấp đó bằng cách dạy rằng: danh là do vọng tưởng phân biệt phát sinh, cũng là do các duyên hòa hợp giả lập ra, các ông không nên chấp trước ở trong đó. Danh không có thật sự, tự tánh đều rỗng không, ai là người có trí mà chấp trước pháp không.

Thế nên Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa bằng phương tiện thiện xảo vì các hữu tình giảng dạy trừ bỏ danh pháp.

Thiện Hiện, đó là danh, còn tướng có hai loại. Phàm phu ngu si chấp trước ở trong đó. Những gì là hai? Đó là tướng của sắc và tướng của vô sắc. Thế nào là tướng của sắc? Nghĩa là tất cả hoặc quá khứ, hoặc vị lai, hoặc hiện tại, hoặc trong, hoặc ngoài, hoặc thô, hoặc tế,

hoặc kém hoặc hơn, hoặc xa hoặc gần, tự tánh của tất cả pháp như vậy đều rỗng không. Phạm phu ngu si phân biệt chấp trước cho đó là sắc. Đó gọi là sắc tướng.

Tướng vô sắc là: Ở trong các pháp có sắc vô sắc phạm phu ngu si chấp trước phân biệt sinh các phiền não gọi là tướng vô sắc. Các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, bằng phương tiện thiện xảo dạy các hữu tình xa lìa hai tướng, lại dạy họ an trụ vào cảnh giới vô tướng. Tuy dạy họ trụ vào cảnh giới vô tướng nhưng không làm họ rơi vào kiến chấp hai bên cho rằng đây là tướng đây là vô tướng. Thế nên Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, bằng phương tiện thiện xảo giúp các hữu tình xa lìa các tướng, thực hành cảnh giới vô tướng mà không chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp chỉ là danh tướng, tất cả danh tướng đều là giả lập do sự phân biệt hư vọng phát sinh, ở trong đó hoàn toàn không có chút gì thật có để có thể nắm bắt thì lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa vì sao đối với các thiện pháp, Đại Bồ-tát có thể tăng tiến cũng có thể giúp người khác tăng tiến thiện pháp. Do các thiện pháp tuần tự tăng tiến nên vị ấy có thể tuần tự làm viên mãn các địa, cũng có thể an lập các loài hữu tình giúp họ trụ vào quả ba thừa tùy theo căn cơ của họ.

Phật bảo:

– Thiện Hiện, nếu trong các pháp có chút ít sự thật, chẳng phải chỉ giả lập ra có danh tướng thì lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát phải không tăng tiến đối với thiện pháp, cũng không giúp người khác tăng tiến thiện pháp. Do trong các pháp không có chút gì sự thật, chỉ có danh tướng giả lập, cho nên lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa Đại Bồ-tát có thể tăng tiến đối với thiện pháp, cũng cũng có thể giúp người khác tăng thêm thiện pháp, có thể dùng vô tướng để viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; có thể dùng

vô tướng làm phương tiện để viên mãn pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn năm loại mắt, sáu phép thần thông; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để viên mãn trí Nhất thiết trí; có thể dùng vô tướng làm phương tiện để đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật.

Thế nên Thiện Hiện, do tất cả pháp không có chút gì thật sự chỉ có các danh tướng giả lập nên các Đại Bồ-tát không phát sinh điên đảo, chấp trước trong đó, có thể dùng vô tướng làm phương tiện để tự làm tăng tiến các thiện pháp, cũng có thể giúp thiện pháp của người khác được tăng tiến.

Lại nữa Thiện Hiện, nếu trong các pháp thật có pháp tướng bằng lượng đầu sợi lông thì lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa các Đại Bồ-tát chẳng cần hiểu biết vô tướng, vô niệm, cũng không có tướng tác ý vô lậu và đã chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, an lập hữu tình vào pháp vô lậu, do các pháp vô lậu đều vô tướng, vô niệm, vô tác ý. Thế nên, Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, bằng phương tiện thiện xảo an lập hữu tình vào pháp vô lậu mới được gọi là việc lợi ích cho người khác một cách chân thật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp có tánh vô lậu chân thật, vô



tướng, vô niệm, vô tác ý, thì vì sao ở trong các kinh, Thế Tôn đã nhiều lần nói rằng: Đây là pháp hữu lậu, đây là pháp vô lậu, đây là pháp thế gian, đây là pháp xuất thế gian, đây là pháp hữu vi, đây là pháp vô vi, đây là pháp hữu tránh, đây là pháp vô tránh, đây là pháp lưu chuyển, đây là pháp hoàn diệt, đây là pháp Thanh văn, đây là pháp Độc giác, đây là pháp Bồ-đề, đây là pháp Phật vậy?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, ý ông nghĩ sao? Tánh của pháp hữu lậu, cùng với tánh của các pháp vô lậu, vô tướng... có khác nhau không?

Thiện Hiện đáp:

–Không, thưa Thế Tôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, tánh của các pháp hữu lậu há chẳng phải là tánh của pháp vô lậu, vô tướng, vô niệm sao...?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, thưa Thế Tôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, tánh của các quả Dự lưu cho đến quả vị Giác ngộ cao tốt há chẳng phải chính là tánh của pháp vô lậu, vô tướng, vô niệm sao?

Thiện Hiện đáp:

–Đúng vậy, thưa Thế Tôn.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, vì lý do này nên biết tất cả pháp đều là vô tướng... không hai, không khác.

Thiện Hiện nên biết, Đại Bồ-tát học tất cả pháp vô tướng, vô niệm, vô tác thì thường có thể tăng trưởng pháp lành đã được làm, nghĩa là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; hoặc bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; hoặc bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; hoặc pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; hoặc pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; hoặc chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; hoặc Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; hoặc tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; hoặc bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; hoặc năm loại mắt, sáu

phép thần thông; hoặc mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; hoặc trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; hoặc đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật. Tất cả các Phật pháp này đều nhờ học vô tướng, vô niệm, vô tác ý mà được tăng trưởng. Vì sao vậy? Ngoài ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, thì các Đại Bồ-tát không cần phải học pháp nào nữa. Vì sao vậy? Thiện Hiện, vì ba pháp môn giải thoát bao gồm tất cả pháp lành vi diệu.

Vì sao vậy? Pháp môn giải thoát Không quán tự tướng tất cả pháp đều là không. Pháp môn giải thoát Vô tướng quán tất cả pháp xa lìa các tướng. Pháp môn giải thoát Vô nguyện quán tất cả pháp xa lìa các ước nguyện. Các Đại Bồ-tát dựa vào ba pháp môn này có thể tóm thu tất cả pháp lành thù thắng. Lìa ba pháp môn này thì các pháp lành thù thắng cần phải tu học không sinh trưởng được.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào có thể học ba pháp môn giải thoát này thì có thể học sắc uẩn cho đến thức uẩn; cũng có thể học nhãn xứ cho đến ý xứ; cũng có thể học sắc xứ cho đến pháp xứ; cũng có thể học nhãn giới cho đến ý giới; cũng có thể học sắc giới cho đến pháp giới; cũng có thể học nhãn thức giới cho đến ý thức giới; cũng có thể học nhãn xúc cho đến ý xúc; cũng có thể học các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; cũng có thể học địa giới cho đến thức giới; cũng có thể học nhãn duyên cho đến tăng thượng duyên; cũng có thể học các pháp do duyên sinh ra; cũng có thể học vô minh cho đến lão tử; cũng có thể học pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh; cũng có thể học chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng có thể học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; cũng có thể học Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng có thể học bốn Tịch lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng có thể học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; cũng có thể học tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; cũng có thể học bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; cũng có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng có thể học mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp

Phật bất cộng; cũng có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng có thể học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng có thể học việc đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, cũng có thể học vô lượng, vô biên các Phật pháp khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao Đại Bồ-tát nào có thể học ba pháp môn giải thoát này thì có thể học sắc uẩn cho đến thức uẩn?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào có thể biết như thật về tướng hoặc sinh hoặc diệt hoặc chân như của sắc cho đến thức thì gọi là có thể học sắc cho đến thức.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của sắc khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết như thật sắc hoàn toàn có lỗ hổng, hoàn toàn có khe hở, giống như đồng bọt nước, tánh không bền chắc. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của sắc khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của sắc khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa các Đại Bồ-tát biết như thật lúc sắc sinh không từ đâu đến, lúc diệt thì không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng nó tương ứng với sinh diệt. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về sinh diệt của sắc khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết rõ như thật chân như của sắc lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết rõ như thật chân như của sắc không sinh, không diệt, không đến, không đi, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, thường như tánh của nó, không hư vọng, không biến đổi cho nên gọi là chân như. Đó là Đại Bồ-tát biết rõ như thật về chân như của sắc khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết rõ như thật về tướng của thọ khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là, lúc thực hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa các Đại Bồ-tát biết như thật thọ hoàn toàn như ung nhọt, hoàn toàn như mũi tên, chóng sinh, chóng diệt, giống như bong bóng nước, hư dối không trụ do ba pháp hòa hợp sinh ra. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật tướng của thọ.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của thọ khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết rõ như thật lúc thọ phát sinh không từ đâu đến, lúc diệt thì không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng tương ứng với sinh diệt. Đó là Đại Bồ-tát biết rõ như thật sự sinh diệt của thọ khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết rõ chân như của thọ khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chân như của thọ không sinh, không diệt, không đến không đi, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, thường như tánh của nó, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chân như. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của thọ khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật tướng giống như sóng nắng, không thể nắm bắt do nhân duyên khát ái nên phát sinh tướng này một cách hư vọng, rồi dựa vào đó phát ra lời nói. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết như thật là lúc tướng sinh không từ đâu đến, lúc diệt thì không đi về đâu, tuy không đến, không đi mà tương ứng với sinh diệt. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chân như

của tướng không sinh, không diệt, không đến, không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng, không giảm, thường như tánh của nó, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chân như. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của tướng khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 472

#### Phẩm 77: THIỆN ĐẠT (2)

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật là hành giống như cây chuối, lột bỏ từng bẹ ra thì không tìm được cái lõi. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật là lúc sinh, hành không từ đâu đến, khi diệt cũng không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng tương ứng với sinh diệt, đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chân như của hành không sinh, không diệt, không đến, không đi, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, thường như tánh của nó, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chân như. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết rõ như thật thức như các việc ảo thuật, do các duyên hòa hợp giả tạo mà có thật chẳng thể nắm bắt. Giống như nhà ảo thuật cùng các học trò của ông ta hóa làm bốn loại quân ở ngã tư đường, đó là quân voi, quân ngựa, quân xe, quân

bộ, hoặc lại làm tướng của các sắc loại khác tuy giống như có nhưng không có thật. Thức cũng như vậy thật sự chẳng thể nắm bắt được. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết rõ như thật về sự sinh diệt của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật là lúc sinh, thức không từ đâu đến, khi diệt cũng không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng tương ứng với sinh diệt. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sinh diệt của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chân như của thức không sinh, không diệt, không đến không đi, không nhiễm không tịnh, không tăng, không giảm, thường như tánh của nó, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chân như. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về chân như của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát như vậy thì có thể học sắc uẩn cho đến thức uẩn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này thì cũng có thể học nhãn xứ cho đến ý xứ?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn xứ, tự tánh của nhãn xứ là không cho đến biết như thật về ý xứ, tự tánh ý xứ là không, vì tự tánh của nội xứ là chẳng thể nắm bắt được. Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát cũng có thể học nhãn xứ cho đến ý xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này thì cũng có thể học sắc xứ cho đến pháp xứ?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về sắc xứ và tự tánh không của sắc xứ cho đến pháp xứ và tự tánh không của pháp xứ là không, vì tự tánh của ngoại xứ là chẳng thể nắm bắt được. Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học sắc xứ cho đến pháp xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhãn giới cho đến ý giới?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn giới và tự tánh không của nhãn giới cho đến ý giới và tự tánh không của ý giới. Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhãn giới cho đến ý giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học sắc giới cho đến pháp giới?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về sắc giới, tự tánh không của sắc giới cho đến pháp giới, tự tánh không của pháp giới. Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học sắc giới cho đến pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhãn thức giới cho đến ý thức giới?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn thức giới và tự tánh không của nhãn thức giới cho đến ý thức giới và tự tánh không của ý thức giới, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học nhãn thức giới cho đến ý thức giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bach Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn



giải thoát này cũng có thể học nhãn xúc cho đến ý xúc?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn xúc, tự tánh không của nhãn xúc cho đến ý xúc và tự tánh không của ý xúc, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học nhãn xúc cho đến ý xúc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, tự tánh không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, tự tánh không của các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra. này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học địa giới cho đến thức giới?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về địa giới, tự tánh không của địa giới cho đến thức giới và tự tánh không của thức giới, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học địa giới cho đến thức giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhân duyên là tướng hạt giống, đẳng vô

gián duyên là tướng khai mở, sở duyên duyên là tướng nắm giữ, tăng thượng duyên là tướng không ngăn ngại, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học nhân duyên sinh ra?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật tất cả các pháp do nhân duyên sinh ra không sinh, không diệt, không đoạn, không thường, không một, không khác, không đến, không đi, dứt các hý luận, bản tánh lặng lẽ, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học các pháp theo duyên sinh ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học vô minh cho đến lão tử?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật vô minh cho đến lão tử không sinh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học vô minh cho đến lão tử.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh đều không có tự tánh, hoàn toàn chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể an trụ, này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát học ba pháp môn giải thoát này cũng học chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đều không hý luận, hoàn toàn không phân biệt mà có thể an trụ, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật Khổ là tướng chèn ép, Tập là tướng sinh khởi, Diệt là tướng vắng lặng, Đạo là tướng xa lìa tự tánh là không, xa lìa hai pháp, là chân lý chắc thật của bậc Thánh. Khổ... tức là chân như, chân như tức là khổ... không hai, không khác, chỉ có bậc Thánh chân chánh mới có thể biết như thật, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát như vậy cũng có thể học Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nào biết như thật Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn

giải thoát này cũng có thể học bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, Đại Bồ-tát nào biết như thật năm loại mắt, sáu phép thần thông không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật mười lực của Như Lai cho đến mười tám

pháp Phật bất cộng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả?

Phật bảo:

– Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Phật bảo:

– Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này cũng có thể học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật?

Phật bảo:

– Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật việc đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật không tăng, không giảm, không nhiễm không

tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học vô lượng, vô biên Phật pháp khác?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật vô lượng, vô biên Phật pháp khác không tăng, không giảm, không nhiễm không tịnh, không có tự tánh và chẳng thể nắm bắt được nhưng có thể tu tập, thì này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát có thể học ba pháp môn giải thoát này, cũng có thể học vô lượng, vô biên Phật pháp khác.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu Đại Bồ-tát biết rõ như thật các pháp như sắc... đều sai khác nhưng không lẫn lộn nhau thì há chẳng phải là dùng sắc cho đến thức phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng nhãn xứ cho đến ý xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng sắc xứ cho đến pháp xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng nhãn giới cho đến ý giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng sắc giới cho đến pháp giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng nhãn thức giới cho đến ý thức giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng nhãn xúc cho đến ý xúc phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng địa giới cho đến thức giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng các pháp do duyên sinh ra để phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng vô minh cho đến lão tử phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng chân như cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn để phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo

để phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa để phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải dùng bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng năm loại mắt, sáu phép thần thông phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng trí Nhất thiết trí phá hoại pháp giới sao? Vì sao vậy? Bạch Thế Tôn, vì pháp không hai, không sai khác.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, nếu lìa pháp giới mà có pháp khác có thể nắm bắt, có thể nói thì pháp ấy có thể phá hoại pháp giới, nhưng vì lìa pháp giới thì không có pháp nào có thể nắm bắt được nên không có pháp nào khác có thể phá hoại pháp giới. Vì sao vậy? Chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn biết lìa pháp giới thì không có pháp nào có thể nắm bắt được. Đã biết không pháp nào có thể lìa pháp giới, thì cũng không có thể tạo dựng, giảng nói cho người khác, vì thế không ai có thể phá hoại pháp giới.

Thế nên Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát phải học tướng không hai, không khác không có



thể phá hoại của pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát nào muốn học pháp giới thì phải học gì?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, Đại Bồ-tát nào muốn học pháp giới thì phải học tất cả pháp. Vì sao vậy? Thiện Hiện, vì tất cả pháp đều nhập vào pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì sao nói tất cả pháp đều nhập vào pháp giới?

Phật bảo:

–Thiện Hiện, dù Phật xuất thế hay không xuất thế thì các pháp vốn là pháp như vậy đều nhập vào pháp giới, không có tướng sai khác, không phải do Phật nói. Vì sao vậy?

Thiện Hiện, hoặc pháp thiện, pháp ác, hoặc pháp hữu ký, pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu, pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian, pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi, pháp vô vi, tất cả các pháp như vậy đều nhập vào pháp giới vô tướng, vô vi, tánh không.

Vì thế, này Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát muốn học pháp giới thì phải học tất cả các pháp, nếu học tất cả pháp là học pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp đều nhập vào pháp giới không hai, không khác thì các Đại Bồ-tát vì sao phải học Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa; vì sao phải học Tĩnh lự đầu tiên cho đến Tĩnh lự thứ tư; vì sao phải học Từ vô lượng cho đến Xả vô lượng; vì sao phải học định Không vô biên xứ cho đến định Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vì sao phải học bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; vì sao phải học ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; vì sao phải học tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; vì sao phải học bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; vì sao phải học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; vì sao phải học pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; vì sao phải học chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; vì sao phải

học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; vì sao phải học năm loại mắt, sáu phép thần thông; vì sao phải học mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; vì sao phải học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; vì sao phải học trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; vì sao phải học viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; vì sao phải học viên mãn các dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, Trưởng giả, Cư sĩ; vì sao phải học viên mãn các tầng trời Tứ đại Thiên vương cho đến trời Tha hóa tự tại; vì sao phải học viên mãn trời Phạm chúng cho đến trời Quảng quả; vì sao phải học viên mãn pháp trời Vô tướng hữu tình nhưng không thích sinh cõi ấy; vì sao phải học viên mãn pháp trời Tịnh cư nhưng không thích sinh về cõi ấy; vì sao phải học pháp trời Không vô biên xứ cho đến pháp trời Phi tướng phi phi tướng xứ nhưng không thích sinh về cõi ấy; vì sao phải học phát tâm Bồ-đề thứ nhất cho đến phát tâm Bồ-đề thứ mười; vì sao phải học chứng đắc Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; vì sao phải học địa vị của tất cả Thanh văn, Độc giác mà không tác chứng; vì sao phải học đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật; vì sao phải học các Đà-la-ni và biện tài vô ngại; vì sao phải học tất cả Đại Bồ-tát đạo và quả vị Giác ngộ cao tốt của Phật? Sau khi đã học như vậy, biết tất cả pháp, tất cả các loại tướng, vị ấy mới có thể chứng đắc trí Nhất thiết trí.

Bạch Thế Tôn, chẳng phải trong pháp giới có các loại phân biệt như vậy, chắc là không có các Đại Bồ-tát do phân biệt này nên diên đảo phát sinh các hý luận ở nơi không hý luận. Vì sao vậy? Trong chân pháp giới hoàn toàn không có việc lý luận phân biệt.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn xứ cho đến ý xứ, cũng chẳng lìa nhãn xứ cho đến ý xứ. Nhãn xứ cho đến ý xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xứ cho đến ý xứ.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc xứ cho đến pháp xứ, cũng chẳng lìa sắc xứ cho đến pháp xứ. Sắc xứ cho đến pháp xứ chính là pháp giới, pháp giới chính là sắc xứ cho đến pháp xứ.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là nhãn giới cho đến ý

giới, cũng chẳng lìa nhãn giới cho đến ý giới. Nhãn giới cho đến ý giới tức là pháp giới, pháp giới chính là nhãn giới cho đến ý giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải sắc giới cho đến pháp giới, chẳng lìa sắc giới cho đến pháp giới; sắc giới cho đến pháp giới tức là pháp giới, pháp giới tức là sắc giới cho đến pháp giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là nhãn thức giới cho đến ý thức giới, cũng chẳng lìa nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn thức giới cho đến ý thức giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhãn xúc cho đến ý xúc, cũng chẳng lìa nhãn xúc cho đến ý xúc. Nhãn xúc cho đến ý xúc tức là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xúc cho đến ý xúc.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, cũng chẳng lìa các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra tức là pháp giới, pháp giới tức là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là địa giới cho đến thức giới, cũng không lìa địa giới cho đến thức giới. Địa giới cho đến thức giới tức là pháp giới, pháp giới tức là địa giới cho đến thức giới.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, cũng chẳng lìa nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên tức là pháp giới, pháp giới tức là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là các pháp theo duyên sinh ra, chẳng lìa các pháp theo duyên sinh ra. Các pháp theo duyên sinh ra tức là pháp giới, pháp giới tức là các pháp theo duyên sinh ra.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải vô minh cho đến lão tử, cũng chẳng lìa vô minh cho đến lão tử. Vô minh cho đến lão tử tức là pháp giới, pháp giới tức là vô minh cho đến lão tử.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng lìa Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-

la-mật-đa tức là pháp giới, pháp giới tức là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cũng chẳng lìa bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc tức là pháp giới, pháp giới tức là bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, cũng chẳng lìa bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo. Bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo tức là pháp giới, pháp giới tức là bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, cũng chẳng lìa pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện. Pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng chẳng lìa pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, cũng chẳng lìa Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo tức là pháp giới, pháp giới tức là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ, cũng chẳng lìa tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ. Tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ tức là pháp giới, pháp giới tức là tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai, cũng chẳng lìa bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai. Bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai tức là pháp giới, pháp giới tức là bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải bậc Cực hỷ cho đến bậc

Pháp vân, cũng chẳng lìa bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân. Bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân tức là pháp giới, pháp giới tức là bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng lìa tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa tức là pháp giới, pháp giới tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải năm loại mắt, sáu phép thần thông, cũng chẳng lìa năm loại mắt, sáu phép thần thông. Năm loại mắt, sáu phép thần thông tức là pháp giới, pháp giới tức là năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng lìa mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tức là pháp giới, pháp giới tức là mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, cũng chẳng lìa pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng chẳng lìa trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng tức là pháp giới, pháp giới tức là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, cũng chẳng lìa ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ tức là pháp giới, pháp giới tức là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng chẳng lìa quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề tức là pháp giới, pháp giới tức là

quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cũng chẳng lia tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật. Tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật tức là pháp giới, pháp giới tức là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là pháp thiện, pháp ác, cũng chẳng lia pháp thiện, pháp ác. Pháp thiện, pháp ác tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp thiện, pháp ác.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là pháp hữu ký pháp vô ký, cũng chẳng lia pháp hữu ký, pháp vô ký. Pháp hữu ký, pháp vô ký tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu ký, pháp vô ký.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là pháp hữu lậu, pháp vô lậu, cũng chẳng lia pháp hữu lậu, pháp vô lậu. Pháp hữu lậu, pháp vô lậu tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu lậu, pháp vô lậu.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là pháp thế gian và pháp xuất thế gian, cũng chẳng lia pháp thế gian và pháp xuất thế gian. Pháp thế gian và pháp xuất thế gian tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp thế gian và pháp xuất thế gian.

Bạch Thế Tôn, pháp giới chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi, cũng chẳng lia pháp hữu vi, vô vi. Pháp hữu vi, vô vi tức là pháp giới, pháp giới tức là pháp hữu vi, vô vi.

Phật bảo:

–Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như lời ông nói! Trong chân pháp giới không có tất cả các loại phân biệt, hý luận. Pháp giới chẳng phải sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng chẳng lia sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Pháp giới tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức tức là pháp giới. Như vậy cho đến pháp giới chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi, cũng chẳng lia pháp hữu vi, vô vi. Pháp giới tức là pháp hữu vi, vô vi. Pháp hữu vi, vô vi tức là pháp giới.

Lại nữa Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu Đại Bồ-tát nào thấy có pháp lia pháp giới thì chẳng phải là hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột mà mình mong cầu một cách đúng đắn. Vì thế, này Thiện Hiện, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-

mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát không thấy có pháp nào là chân pháp giới.

Thiện Hiện nên biết, lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết tất cả pháp tức là chân pháp giới nhưng bằng phương tiện thiện xảo đối với pháp không có danh tướng, vì các hữu tình, vị ấy mượn danh tướng nói rằng: Đây là sắc, thọ, tưởng, hành, thức; đây là nhãn xứ cho đến ý xứ; đây là sắc xứ cho đến pháp xứ; đây là nhãn giới cho đến ý giới; đây là sắc giới cho đến pháp giới; đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới; đây là nhãn xúc cho đến ý xúc; đây là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra; đây là địa giới cho đến thức giới; đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; đây là các pháp theo duyên sinh ra; đây là vô minh cho đến lão tử; đây là pháp thiện, pháp ác; đây là pháp hữu ký, pháp vô ký; đây là pháp hữu lậu, pháp vô lậu; đây là pháp thế gian, pháp xuất thế gian; đây là pháp hữu vi, pháp vô vi; đây là Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; đây là bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; đây là bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; đây là ba pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyên; đây là pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; đây là chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; đây là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; đây là tám Giải thoát cho đến mười Biến xứ; đây là bậc Tịnh quán cho đến bậc Như Lai; đây là bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân; đây là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; đây là năm loại mắt, sáu phép thần thông; đây là mười lực của Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; đây là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; đây là trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; đây là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; đây là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; đây là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật.

Giống như nhà ảo thuật giỏi hoặc các đệ tử của vị ấy, ở trước mọi người cầm một vật biến hóa làm các loài sắc tướng khác nhau đó là hoặc hóa làm nam nữ lớn nhỏ, hoặc hóa làm các loài cầm thú voi, ngựa, trâu, dê, lạc đà, lừa, gà... hoặc hóa làm thành ấp xóm

làng, vườn cây, ao hồ trang nghiêm đủ cách rất là đáng ưa, hoặc hóa làm quần áo, đồ ăn thức uống, nhà cửa, ngọa cụ, hoa hương anh lạc, các loại trân bảo, cửa cải, lúa, kho tàng, hoặc hóa làm vô số các loại kỹ nhạc, kỹ nữ làm cho vô số người vui vẻ hưởng lạc; hoặc hóa làm các loại hình tượng làm cho họ thực hành bố thí, hoặc dạy họ trì giới, hoặc dạy họ an nhẫn, hoặc dạy họ tinh tấn, hoặc dạy họ tập định, hoặc dạy họ tu tuệ; hoặc lại thị hiện sinh các dòng dõi lớn Sát-đế-lợi cho đến Cư sĩ; hoặc hóa làm các núi, biển cả, núi Diệu cao, núi Luân vi; hoặc lại thị hiện sinh ra trời Tứ đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại; hoặc hiện sinh trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh; hoặc hiện sinh trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ; hoặc hiện làm Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác; hoặc lại hiện làm Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, tu hành bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện; hoặc trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, học trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, học trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, nhập vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, tu hành bậc Cực hỷ cho đến bậc Pháp vân, phát sinh các loại thần thông thù thắng, phóng đại quang minh chiếu các thế giới, đem lại sự thành tựu cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, đạo qua tất cả tĩnh lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng trí, các Đà-la-ni, Tam-ma-địa, tu hành các loại công đức của Phật; hoặc lại hóa ra hình tượng của Như Lai, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp viên mãn trang nghiêm, thành tựu mười lực, bốn điều không sợ, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng... và vô lượng, vô biên công đức thù thắng chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, để mê hoặc người khác nên ở trước mặt mọi người, nhà huyễn thuật và các đệ tử của ông ấy hóa làm các việc huyễn hóa như vậy.

Sau khi thấy việc này những nam nữ lớn nhỏ thiếu hiểu biết trong số ấy đều kinh ngạc khen rằng: “Kỳ lạ thay, người này thật tài



giỏi, có thể làm các việc hy hữu cho đến có thể tạo ra thân Như Lai, tướng tốt trang nghiêm đầy đủ công đức, làm cho mọi người tự biểu lộ sự thích thú tài năng ấy.” Sau khi thấy việc, những người có trí trong số ấy nghĩ rằng: “Thật là thần dị người này làm sao có thể hiển bày việc này. Tuy trong ấy không có thật, có thể nắm bắt được, mà nó lại làm cho người ngu mê lầm, thích thú, tưởng có vật thật đối với vật không thật này.” Chỉ có người trí mới thấu rõ các việc ấy đều là không, nên tuy có thấy, nghe nhưng không chấp trước.



## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 473

#### Phẩm 77: THIÊN ĐẠT (3)

Đúng như vậy, này Thiện Hiện, khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy các Đại Bồ-tát không thấy pháp giới lìa các pháp mà có, cũng chẳng thấy các pháp lìa pháp giới mà có, chẳng thấy hữu tình và sự thi thiết kia thật sự có thể nắm bắt, nên có thể phát sinh phương tiện thiện xảo.

Tự mình tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, không chống đối mà còn khen ngợi người tu hành sáu pháp Ba-la-mật-đa. Tự mình thọ trì mười thiện nghiệp, cũng khuyên thọ trì mười thiện nghiệp, không chống đối mà còn khen ngợi việc thọ trì mười thiện nghiệp, vui mừng ngợi khen người thọ trì mười thiện nghiệp.

Tự mình thọ trì năm giới cũng khuyên người thọ trì năm giới, không chống đối mà còn khen ngợi sự thọ trì năm giới, vui mừng khen ngợi người thọ trì năm giới. Tự mình thọ trì tám giới, cũng khuyên người thọ trì tám giới, không chống đối mà còn khen ngợi sự thọ trì tám giới, vui mừng khen ngợi người thọ trì tám giới.

Tự mình thọ trì xuất gia, cũng khuyên người thọ trì giới xuất gia, không chống trái mà còn khen ngợi sự thọ trì giới xuất gia, vui mừng khen ngợi người thọ trì giới xuất gia.

Tự mình tu hành bốn Tĩnh lự cũng khuyên người tu hành bốn Tĩnh lự, không chống đối mà còn khen ngợi sự tu hành bốn Tĩnh lự, vui mừng, ca ngợi người tu hành bốn Tĩnh lự. Tự mình tu hành bốn Vô lượng cũng khuyên người tu hành bốn Vô lượng, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành bốn Vô lượng, vui mừng, ca ngợi người tu hành bốn Vô lượng. Tự mình tu hành bốn Định vô sắc, cũng khuyên người tu hành bốn Định vô sắc, không chống đối mà còn khen ngợi sự tu hành bốn Định vô sắc, vui mừng, ca ngợi người tu hành bốn Định vô sắc.

Tự mình tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, cũng khuyên người tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo, vui mừng, ca ngợi người tu hành bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo.

Tự mình tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, cũng khuyên người tu hành pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, không chống đối mà còn khen ngợi pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện, vui mừng, ca ngợi người tu hành pháp môn giải thoát Pháp môn giải thoát Không, Vô tướng, Vô nguyện.

Tự mình an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, cũng khuyên người an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, không chống đối mà còn khen ngợi pháp an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, vui mừng khen ngợi người an trụ pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Tự mình an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng khuyên người an trụ chân như cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, không chống đối mà còn khen

ngợi chân như đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, vui mừng, ca ngợi người an trụ chân như đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Tự mình an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, cũng khuyên người an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, không chống đối mà còn khen ngợi pháp an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, vui mừng, ca ngợi kẻ an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Tự mình tu hành tám Giải thoát, cũng khuyên người tu hành tám Giải thoát, không chống đối mà còn khen ngợi pháp an trụ tám Giải thoát, vui mừng, ca ngợi người tu hành tám Giải thoát. Tự mình tu hành tám Thắng xứ, cũng khuyên người tu hành tám Thắng xứ, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành tám Thắng xứ, vui mừng khen ngợi người tu hành tám Thắng xứ. Tự mình tu hành chín Định thứ đệ, cũng khuyên người tu hành chín Định thứ đệ, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành chín Định thứ đệ, vui mừng khen ngợi người tu hành chín Định thứ đệ. Tự mình tu hành mười Biến xứ, cũng khuyên người tu hành mười Biến xứ, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành mười Biến xứ, vui mừng khen ngợi người tu hành mười Biến xứ.

Tự mình tu hành mười bậc Bồ-tát, cũng khuyên người tu hành mười bậc Bồ-tát, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành mười bậc Bồ-tát, vui mừng khen ngợi người tu hành mười bậc Bồ-tát.

Tự mình tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng khuyên người tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, vui mừng khen ngợi người tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni. Tự mình tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng khuyên người tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, không chống đối mà còn khen ngợi tất cả pháp môn Tam-ma-địa, vui mừng khen ngợi người tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Tự viên mãn năm loại mắt, cũng khuyên người viên mãn năm loại mắt, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tu hành viên mãn năm loại mắt, vui mừng khen ngợi người tu hành viên mãn năm loại mắt. Tự mình viên mãn sáu phép thần thông, cũng khuyên người viên mãn sáu phép thần thông, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn sáu phép thần thông, vui mừng khen ngợi người tu hành viên mãn sáu phép thần thông.

Tự mình viên mãn mười lực của Như Lai, cũng khuyên người viên mãn mười lực của Như Lai, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn mười lực của Như Lai, vui mừng khen ngợi người tu hành viên mãn mười lực của Như Lai. Tự mình viên mãn bốn điều không sợ, cũng khuyên người viên mãn bốn điều không sợ, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn bốn điều không sợ, vui mừng khen ngợi người tu hành viên mãn bốn điều không sợ. Tự mình viên mãn bốn sự hiểu biết thông suốt, cũng khuyên người viên mãn bốn sự hiểu biết thông suốt, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn bốn sự hiểu biết thông suốt, vui mừng khen ngợi người viên mãn bốn sự hiểu biết thông suốt.

Tự mình viên mãn đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, cũng khuyên người viên mãn đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, không chống đối mà còn khen ngợi pháp đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, vui mừng khen ngợi người viên mãn đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Tự mình viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng, vui mừng khen ngợi người viên mãn mười tám pháp Phật bất cộng.

Tự mình viên mãn pháp không quên mất, cũng khuyên người viên mãn pháp không quên mất, không chống đối mà còn khen ngợi pháp không quên mất, vui mừng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khen ngợi người viên mãn pháp không quên mất. Tự mình viên mãn tánh luôn luôn xả, cũng khuyên người viên mãn tánh luôn luôn xả, không chống đối mà còn khen ngợi pháp tánh luôn luôn xả, vui mừng khen ngợi người viên mãn tánh luôn luôn xả.

Tự mình viên mãn trí Nhất thiết, cũng khuyên người viên mãn trí Nhất thiết, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn trí Nhất thiết, vui mừng khen ngợi người viên mãn trí Nhất thiết.

Tự mình viên mãn trí Đạo tướng, cũng khuyên người viên mãn trí Đạo tướng, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn trí Đạo tướng, vui mừng khen ngợi người viên mãn trí Đạo tướng.

Tự mình viên mãn trí Nhất thiết tướng, cũng khuyên người viên mãn trí Nhất thiết tướng, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn trí Nhất thiết tướng, vui mừng khen ngợi người viên mãn trí Nhất thiết tướng.

Tự mình viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, cũng khuyên người viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, không chống đối mà còn khen ngợi pháp viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, vui mừng khen ngợi người viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ.

Thiện Hiện, nếu giai đoạn trước, giữa, sau của chân pháp giới có sai khác thì các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chẳng có thể tạo được phương tiện thiện xảo, nói chân pháp giới cho các hữu tình làm trang nghiêm cõi Phật, giáo hóa các hữu tình tu các hạnh Đại Bồ-tát, chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, làm lợi cho tất cả hữu tình.

Do thời gian trước, giữa, sau không sai khác, cho nên Đại Bồ-tát khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa khéo léo tạo phương tiện thiện xảo nói chân pháp giới cho các hữu tình, tu hạnh các Đại Bồ-tát chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, cũng làm cho tất cả hữu tình an vui đến tận đời vị lai.

M